

Đại Thế Chí Bồ Tát Viên Thông Sớ Sao Tinh Hoa

Tập 1

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: Tháng 12 năm 1993

Địa điểm: Đài Nam – Hiệp Tiến Đoàn

Chư vị pháp sư, chư vị đại đức, chư vị đồng tu!

Hôm nay Tịnh Không có được nhân duyên thù thắng, đến Đài Nam tham học, quý hóa hơn nữa là Đài Nam Tịnh Tông Học Hội và bên trường học, cùng nhau hỗ trợ thành tựu pháp hội thù thắng lần này. Đây là điều chúng tôi cảm kích tự đáy lòng.

Lần này tôi muốn báo cáo với quý vị một chương trong Kinh Lăng Nghiêm: Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương. Chư vị đều có được tập sách nhỏ này rồi. Nội dung trong tập sách nhỏ này, là Sớ Sao của pháp sư Quán Đảnh thời đại Tiền Thanh Càn Long, chính là Sớ Sao của Niệm Phật Viên Thông Chương. Nội dung của Sớ Sao này rất phong phú. Nếu như y theo Sớ Sao mà giới thiệu, ít nhất phải giảng một tháng. Hiện nay bất luận tại trong nước hay hải ngoại đặc biệt mọi người đều vô cùng bận rộn, nói là tranh thủ từng phút từng giây, rất khó có được thời gian dài để cùng nhau thảo luận Phật Pháp. Khóa giảng thông thường ba ngày đến năm ngày là được hoan nghênh nhất. Ở nước ngoài đặc biệt là khóa giảng ba ngày, là được hoan nghênh nhất. Một tuần lễ trở lên, người có thể đến tham gia sẽ vô cùng ít ỏi. Từ xu thế này mà quan sát, thế kỷ sau, chúng ta nếu như muốn hoàng dương Phật pháp trên toàn thế giới, nhất định phải biết rõ hoàn cảnh. Đó chính là phải đơn giản tóm tắt, cũng phải giảng rõ ràng mới có thể được quảng đại quần chúng tiếp thu. Vì vậy chúng tôi liền nghĩ đến phương thức trích lục tinh hoa. Tuy là thời gian ngắn, vẫn có thể đem phần tinh hoa của bộ Sớ Sao này đều giới thiệu ra hết. Quyển sách nhỏ này là năm nay tôi ở Gia Châu đọc Sớ Sao mà trích lục ra, tổng cộng trích lục ra có 80 điều. Thực sự mà nói, nội dung của mỗi điều đều vô cùng đặc sắc, thời gian báo cáo thật sự e là không đủ, có một số điều đặc biệt quan trọng chúng tôi giảng giải thêm. Có một số điểm rất dễ dàng đọc hiểu được, chúng tôi đọc qua là được rồi. Mọi người muốn thâm nhập thì có Sớ Sao đó, quyển sách Sớ Sao này chúng tôi in ra rất nhiều, trong Tịnh Tông Học Hội đều có. Bảng ghi âm Sớ Sao có đĩa hoàn chỉnh. Ngày xưa Sớ Sao chúng tôi cũng từng hoàn chỉnh giảng qua mấy lần. Như vậy cũng phải thời gian tương đối dài, cũng có thể cung cấp cho chư vị đồng tu làm tham khảo.

Bây giờ chúng tôi mời mở phần tinh hoa này ra trang thứ nhất. Đoạn mở đầu của trang thứ nhất là giới thiệu kinh đề.

“Lăng nghiêm giả nhất thiết sự cứu cánh kiên cố dã”. Lăng Nghiêm gọi là Thủ Lăng Nghiêm. Người Trung Quốc thích đơn giản, thường tinh lược bớt phần đầu và phần cuối, nên chúng ta gọi là Lăng Nghiêm, trên thực tế là Thủ Lăng

Nghiêm. Danh từ này là Phạm ngữ Ấn Độ, âm dịch của Phạm văn. Ý nghĩa của nó là tất cả sự rốt ráo kiên cố. Câu này rất khó hiểu. Bởi vì tất cả sự vật trong kinh nghiệm của chúng ta, trong cảm nhận của chúng ta đều không phải là kiên cố, đều là vô thường. Động vật có sanh lão bệnh tử, thực vật có sanh trụ dị diệt, khoáng vật có thành trụ hoại không, làm gì có kiên cố. Vì thế sự kiên cố này sẽ rất khó hiểu. Mà Phật nói cho chúng ta nhất thiết pháp cứu cánh kiên cố là thật tướng, là chân thật. Chúng ta ngày nay nhìn thấy vạn pháp vô thường là huyền tướng, không phải là chân tướng, thuộc về giả tướng. Thực sự ở trong kinh luận Phật đem những nguyên lý này nói cho chúng ta rồi. Vì sao chúng ta nhìn tất cả vạn pháp là vô thường, là sanh diệt. Sanh diệt chính là vô thường. Bởi vì tâm chúng ta quán sát sự vật là tâm sanh diệt. Tâm chúng ta, ý niệm này, một niệm khởi một niệm diệt, tâm này gọi là tâm sanh diệt. Tâm sanh diệt là vọng tâm, không phải là chân tâm. Chân tâm không có sanh diệt. Nói cách khác, chân tâm không có niệm. Có niệm đều gọi là vọng niệm. Không có niệm đó gọi là chánh niệm. Chánh niệm là vô niệm. Vô niệm nếu như chúng ta niệm gì cũng không có, vậy phải chăng chân tâm đã hiển lộ rồi. Phật nói không phải. Bộ kinh này trong Phật Giáo là thuộc về một bộ đại kinh khai trí tuệ. Cổ nhân thường nói, trong tất cả các kinh, Lăng Nghiêm khai trí tuệ, Pháp Hoa thành Phật. Trong Kinh Pháp Hoa nói lý sự thành Phật thấu triệt nhất. Trong Kinh Lăng Nghiêm chuyên giảng về khai trí tuệ, chính là nói cho chúng ta chân tướng của vũ trụ nhân sinh là không sanh không diệt. Không sanh không diệt này chính là cứu cánh kiên cố, đây chính là điều trong bộ kinh này chủ yếu muốn bàn đến.

“Viên thông giả, thánh tánh pháp môn vô bất thông dã”. Viên là viên mãn, thông là thông đạt mà không chướng ngại. Quý vị nếu như chứng đắc tâm thanh tịnh rồi, tâm thanh tịnh này chính là nhà Thiền nói minh tâm kiến tánh. Sau khi kiến tánh rồi, sáu căn nó khởi tác dụng sẽ không còn chướng ngại nữa. Tận hư không biến pháp giới mắt chúng ta đều có thể nhìn thấy rõ ràng, tai cũng có thể nghe được rõ ràng. Cho nên tác dụng của sáu căn này liền viên mãn, tức viên thông rồi. Đây là dụng, khởi tác dụng.

Cho thấy được trong kinh đề này, hiển thị pháp môn đích thực là thù thắng quảng đại vô cùng. Sự thật không sanh không diệt này, cho đến trí tuệ thông đạt viên mãn tất cả, đức Phật nói rồi, mỗi người chúng ta đều có phần, mỗi người đều có phần. Đã là mỗi một người đều có phần, hiện tại chúng ta vì sao biến thành mê hoặc điên đảo như thế này. Mắt của chúng ta cách một trang giấy, bên kia đã nhìn không thấy rồi, vậy làm sao mà viên thông được. Đức Phật nói rồi, nguyên nhân này là do bản thân chúng ta trong tự tâm sản sanh hai loại chướng ngại, làm cho đức năng của chúng ta chướng ngại mất. Nếu như hai loại chướng ngại này trừ bỏ đi, trí tuệ đức năng của chúng ta sẽ khôi phục lại.

Vậy hai loại chướng ngại này là gì? Trong kinh thường nói phiền não chướng, sở tri chướng. Đây là hai chướng ngại lớn. Sở tri chướng từ đâu mà có? Đức Phật trong Kinh Hoa Nghiêm nói rất hay, là từ vọng tưởng mà có. Vọng tưởng tích lũy liền trở thành sở tri chướng. Phiền não chướng từ đâu mà có? Từ chấp trước mà có, chấp trước tích lũy liền trở thành phiền não chướng. Điều này trong phẩm Xuất

Hiện của Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phật nói: “tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai”. Nói cách khác, là không khác gì so với Như Lai, so với chư Phật, là giống nhau. Ngày nay quý vị trở thành phàm phu, do vì vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc. Đây là Phật dùng một câu nói để nói rõ bệnh căn của phàm phu. Bệnh căn của chúng ta chính là vọng tưởng chấp trước, biến thành sở tri chướng, phiền não chướng. Tu học Phật Pháp chỉ là trừ bỏ hai chướng này mà thôi. Ngoài việc trừ hai chướng ra không còn việc gì khác.

Vậy dùng phương pháp gì để trừ hai chướng? Phương pháp thì rất nhiều, nói là tám vạn bốn ngàn pháp môn. Pháp chính là phương pháp, môn chính là đường lối. Lại nói thêm cho chúng ta vô lượng pháp môn. Phương pháp đường lối rất nhiều. Chúng ta trong rất nhiều phương pháp, Đại Thế Chí Bồ Tát giới thiệu cho chúng ta một phương pháp, phương pháp này bản thân ngài dùng, dùng rất có hiệu quả. Cho nên dưới đây nói: “Thế Chí khởi giáo chi nhân”. Ngài khai mở cho chúng ta, hướng dẫn chúng ta, hướng dẫn chúng ta trong rất nhiều phương pháp lựa chọn một loại. Loại này nhất định thích hợp với căn tánh chúng ta, thích hợp với trình độ chúng ta, thích hợp với hoàn cảnh sinh hoạt của chúng ta, làm cho chúng ta trong đời này, trong thời gian rất ngắn nhất định có thể đạt được hiệu quả mà bản thân hi vọng. Ngài dùng phương pháp gì vậy? Pháp niệm Phật tu hành. Đại Thế Chí Bồ Tát nói đoạn khai thị này văn tự không nhiều, chỉ có 244 chữ, còn ít hơn cả Bát Nhã Tâm Kinh, Bát Nhã Tâm Kinh 260 chữ, nó chỉ có 244 chữ. Tuy ít nhưng nghĩa lý của nó thực sự là phong phú vô cùng. Nghĩa lý của nó nhất định hơn hẳn cả Bát Nhã Tâm Kinh, sẽ không thua Bát Nhã Tâm Kinh.

“Nghĩa quát Tịnh Độ chư điển”, tất cả những điển tịch của tông Tịnh Độ cũng không thể siêu việt phạm vi của Viên Thông chương này.

“Giáo cơ pháp dụ, sanh Phật cảm ứng dĩ biến hàm”, đây là nói nó rộng lớn. Tuy chương này văn tự không nhiều, nó có thể bao hàm tất cả các pháp môn mà Phật Thích Ca Mâu Ni đã thuyết trong 49 năm. Không chỉ bao gồm Thế Tôn sở thuyết, cho đến mười phương ba đời chư Phật sở thuyết vô lượng vô biên pháp môn, cũng không thể siêu việt 244 chữ này được. Cho nên nói thực sự không thể nghĩ bàn.

“Tự tha nhân quả, nhi cai triệt”. Tự là bản thân tu hành chứng quả. Tha là tất cả chư Phật Như Lai người đã chứng quả.

“Tác tâm cảnh chi nguyệt đặng thánh phàm chi châu tiệp”. Đây là ví dụ, đặng là quang minh. Giống như hàng hải của chúng ta, như ngọn hải đăng của hàng hải vậy, chỉ dẫn cho chúng ta một đường quang minh để trở về. “Châu tiệp” này ý nghĩa cũng tương đồng.

Đoạn dưới đây trích lục khai thị trước đây của đại sư: “Niệm Phật giáo hưng cụ đa nhân duyên”. Chúng ta đọc qua mười loại nhân duyên này, nó chỉ cho pháp môn niệm Phật này, trong tận hư không biến pháp giới được tất cả chư Phật Như Lai, tất cả Bồ Tát cùng tán thán, cùng tuyên dương. Đây là điều vô cùng thù thắng,

thật không thể nghĩ bàn. Nguyên nhân này ở đó, mười điều này có thể khái lược đều bao quát rồi.

Thứ nhất, “chỉ xuất tiệp kính tu hành môn lộ”. Chúng ta mỗi một người tu hành đều hi vọng chứng quả, hơn nữa đều hi vọng nhanh chóng. Vậy pháp môn này là nhanh chóng nhất. Nhanh chóng nhất trong tất cả pháp môn, không có pháp môn nào nhanh hơn nó nữa, nó là nhanh nhất.

Thứ hai, “chỉ trực đương nhân niệm tự tâm Phật”. Đoạn sau chúng ta sẽ giảng đến. Niệm Phật này có bốn loại niệm Phật. Niệm tự tâm Phật chính là thật tướng niệm Phật. Thật tướng niệm Phật, chúng ta hiện nay tuy làm không được, hiện nay chúng ta dùng là trì danh. Trì danh này đến lúc công phu thành phỉến, thì sẽ tương ứng với thật tướng. Điều này thật không thể nghĩ bàn, do trì danh không hay không biết tự nhiên khế nhập thật tướng, niệm tự tánh Phật.

Thứ ba, “dục linh ngộ nhập Phật chi tâm tánh”. Chúng ta niệm Phật A Di Đà và niệm Đức Phật khác, niệm Phật khác niệm lâu rồi, niệm đến thân tâm thanh tịnh, ngộ tự Phật, tự Phật chính là tự tánh. Nhà thiền nói minh tâm kiến tánh, kiến tánh là thành Phật. Cho nên tâm tánh là tự Phật.

Thứ tư, “vi hiển chúng sanh Phật, tâm vô sai biệt”. Chúng sanh và Phật là cùng một tâm. Tâm này là chân tâm. Chân tâm là một, vọng tâm mới có sai biệt. Chân tâm không có sai biệt. Đây là dạy chúng ta kiến chân tâm, hiển bản tánh.

Thứ năm, “độ thoát phàm ngoại, hoành siêu tam giới”. Pháp môn này điểm đặc biệt thù thắng của nó, từ những điểm này mà hiển thị ra. Chúng ta tu học những pháp môn khác, vì sao trong một đời rất khó thành tựu. Điều khó nhất chính là xuất tam giới. Tam giới đến như thế nào? Tam giới là phiền não hiển ra. Phiền não nếu như không đoạn, tam giới sẽ không thoát ra được. Phiền não này chỉ cho điều gì? Điều đó rất nhiều rất nhiều. Lúc Phật lúc giảng kinh, đem vô lượng phiền não quy nạp thành hai loại lớn, kiến tư phiền não. Kiến chính là kiến giải sai lầm của quý vị. Từ kiến giải sai lầm phát sanh phiền não. Tư là tư tưởng, đối với vũ trụ nhân sanh rất nhiều sự vật quý vị nghĩ sai. Từ nghĩ sai sản sanh ra phiền não, đây gọi là kiến tư phiền não. Kiến tư phiền não nếu không đoạn, tam giới sẽ không ra khỏi. Ví dụ như nói kiến phiền não kiến giải đầu tiên gọi là thân kiến, có chúng sanh nào không coi thân thể là ta chứ. Người người đều nói thân thể là ta. Kiến giải này là sai lầm, chắc chắn sai lầm. Kiến giải này nếu như không chuyển trở lại, vấn đề sẽ nghiêm trọng.

Tư là tư tưởng, tư tưởng Phật đem nó quy nạp thành năm loại lớn: cách nghĩ tham, cách nghĩ sân nhuế, cách nghĩ ngu si, cách nghĩ ngạo mạn, cách nghĩ hoài nghi đối với giáo huấn của Thánh hiền. Đây đều là cách nhìn sai lầm. Tham sân si mạn nghi. Quý vị có những thứ này thì không ra khỏi ba cõi. Từ đó có thể biết, tu học bất cứ một pháp môn nào, đều phải đoạn trừ được kiến tư phiền não, mới có năng lực siêu việt tam giới. Chúng ta nghĩ xem chúng ta có năng lực ra khỏi tam giới không. Quý vị tu thiền công phu sâu hơn nữa, vừa xếp chân lại là có thể nhập định một tháng, nhập định ba tháng, công phu này khá lắm rồi. Thị phi nhân ngã,

tham sân si mạn quý vị còn có hay không. Công phu thiền của tôi sâu mà, quý vị còn chưa được, đây chính là thị phi nhân ngã rồi. Nói cách khác, công phu thiền định của quý vị có sâu bao nhiêu, vẫn còn làm việc lục đạo luân hồi, vẫn chưa ra được. Chỉ là hôm nay quý vị có được công phu như vậy, quý vị tương lai vãng sanh, sanh đến Tứ thiên, đến Tứ không thiên, không ra khỏi tam giới. Cho nên người tu thiền, nếu như không phải đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh thì không ra khỏi tam giới. Họ tương lai chỉ có thể sanh đến Tứ thiên thiên, Tứ không thiên. Đây là điều chúng ta nhất định phải biết. Vậy từ đạo lý sự thật này mà xem xét, chúng ta học Phật vẫn không có hi vọng gì. Quý vị nói được điều tốt, nhiều nhất thì đời sau được phước báo nhân thiên, ngoài điều này ra thì đừng mơ nữa. May mắn Phật Bồ Tát khai thị pháp môn này cho chúng ta. Pháp môn này là gì? Không cần đoạn hoặc, đời nghiệp vãng sanh, chúng ta mới có biện pháp. Kiến tư phiền não một phẩm cũng không đoạn, cũng có thể hoành siêu tam giới, cũng có thể vãng sanh Tịnh Độ, bất thoái thành Phật, nói với chư vị rằng chỉ có pháp môn này, tám vạn bốn ngàn pháp môn vô lượng pháp môn chỉ có môn này là đời nghiệp, là không cần đoạn phiền não, chúng ta đều được độ. Là pháp môn này vậy thì quý vị phải minh tâm kiến tánh mới được. Quý vị chưa kiến tánh quý vị sẽ không thể được độ. Vậy là quá khó, quá khó rồi. Đây chính là độ thoát phàm phu ngoại đạo. Hoành siêu tam giới, tam giới chính là lục đạo luân hồi. Đích thực có thể siêu việt lục đạo luân hồi.

Thứ sáu, “tiếp dẫn quyền tiểu, viên thành Phật quả”. Quyền là quyền giáo Bồ Tát. Tiểu là Tiểu thừa Thanh văn Duyên giác. Hàng người này cao hơn chúng ta, xuất tam giới rồi. Tuy xuất tam giới, họ muốn chúng đắc được viên mãn Phật quả thì không dễ dàng, rất không dễ dàng. A la hán hồi tiểu hướng đại, tức là dùng viên giáo để nói, vậy thì thật là A la hán có trí tuệ nhất. Bích Chi Phật hồi tiểu hướng đại. Công phu của họ chỉ tương đương với Viên giáo thất tín vị Bồ tát. Thất tín vị hướng lên trên nữa, bát tín, cửu tín, thập tín lại hướng lên trên nữa Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Thập địa, 43 địa vị lại thêm Đẳng giác, họ còn có 44 địa vị nữa họ mới có thể thành Phật. Vậy thì phải tu bao lâu? Phật trong kinh luận thông thường nói ba đại a tăng kỳ kiếp. Chư vị phải biết, đó là Đức Phật phương tiện nói, không phải là thật. Thực sự như thế nào, thực sự là trong Kinh Hoa Nghiêm đã nói lời chân thật rồi, là vô lượng kiếp, làm gì có ba a tăng kỳ kiếp là quý vị có thể thành công. Vậy Phật không nói lời vọng ngữ, ba a tăng kỳ kiếp đó rốt cuộc có thành Phật hay không? Có thể thành Phật, thành Phật gì? Tông Thiên Thai nói là Tạng giáo Phật. Phật có bốn bậc: Tạng giáo Phật, Thông giáo Phật, Biệt giáo Phật, Viên giáo Phật. Ba a tăng kỳ kiếp, Phật không nói lời giả dối, là thành Phật, thành là Tạng giáo Phật. Địa vị của Tạng giáo Phật còn chưa đến Viên giáo Sơ trụ Bồ tát, là sự thành tựu như vậy. Cho nên những người này phải dạy họ thành cứu cánh viên mãn Phật. Vậy phải như thế nào, khuyên họ niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Sanh Tịnh Độ thành viên mãn Phật sẽ nhanh rồi. Sự việc này chúng ta nhất định phải biết. Rốt cuộc nhanh đến mức độ nào? Mọi người đọc kinh tỉ mỉ xem, ba kinh đều giảng cho chúng ta rất rõ ràng, rất thấu đáo. Thế giới tây phương, Phật A Di Đà thành Phật cho đến nay, kiến lập thế giới tây phương đến ngày nay mới mười kiếp, mười kiếp ở chúng ta xem ra rất dài, nhưng nếu so với ba đại a tăng kỳ kiếp, vô

lượng kiếp thì mười kiếp rất ngắn rất ngắn. Quý vị xem trong kinh nói với chúng ta thế giới tây phương chư thượng thiện nhân câu hỏi một xứ, số lượng không thể nào tính toán được. Thượng thiện chính là Đẳng giác Bồ tát, Viên giáo Đẳng giác Bồ tát, Đẳng giác Bồ tát trở xuống chính là Thập địa Bồ tát trở xuống rồi, đều xưng là thiện nhân. Thượng thiện là Đẳng giác Bồ tát. Nói cách khác, đều đã thành Phật, hậu bồ Phật rồi. Vậy số người này tu bao lâu để thành tựu được, đều là trong mười kiếp thành tựu, trong mười kiếp thành tựu. Nếu như chúng ta tỉ mỉ để quan sát một tí, sẽ hiểu được thế giới tây phương thù thắng vô cùng, thực sự không thể nghĩ bàn. Bởi vì trong kinh rõ ràng nói với chúng ta thế giới tây phương người tu hành chứng quả, nếu như làm một tỷ lệ mà nói số lượng nhiều nhất là Đẳng giác Bồ tát, nhiều nhất vậy thì nhất định vượt qua một nửa con số, vậy mới có thể coi là nhiều nhất. Thời gian mười kiếp thành tựu, kiếp thứ nhất đi đến nay mười kiếp vậy thì không có vấn đề gì rồi. Họ thành Phật rồi. Kiếp thứ hai, kiếp thứ ba đi cũng thành Phật rồi. Kiếp thứ tư kiếp thứ năm đi cũng thành Phật rồi. Kiếp thứ năm đi vãng sanh thành Phật, vậy thế giới tây phương Cực Lạc số lượng chư thượng thiện nhân câu hỏi vừa vặn chiếm một nửa. Kiếp thứ sáu đi cũng thành Phật rồi, vậy mới có thể chiếm đa số. Kiếp thứ sáu đi thành Phật khoảng cách bốn kiếp. Giả sử như số lượng càng nhiều kiếp thứ bảy đi, vậy thì được ba kiếp rồi. Quý vị nghĩ xem một thế giới thông thường thành một tạng giáo Phật cũng phải mất ba đại a tăng kỳ kiếp, đến thế giới tây phương Cực Lạc thành viên mãn Phật chỉ cần ba kiếp bốn kiếp. Thời gian này rút ngắn lại rồi, thật là làm cho người ta không thể tin được. Pháp môn này gọi là pháp khó tin. Rất nhiều Bồ Tát đều không thể chấp nhận, không thể tin được, không thể nhanh như vậy. Điều này rất cuộc là do nguyên nhân gì? Chỉ có Phật và Phật mới có thể rốt ráo, người khác không có được trí tuệ này. Thực sự mà nói, đức Thế Tôn trong kinh điển, cũng đã tiết lộ cho chúng ta một ít tin tức nói: A Di Đà Phật bốn nguyện oai thần gia trì, khiến cho họ đến thế giới tây phương Cực Lạc thành Phật nhanh chóng như vậy. Cho nên thông thường vãng sanh, vãng sanh đến thế giới tây phương Cực Lạc, cũng tức là nói trung phẩm hạ sanh trở lên, dường như đến thế giới tây phương thành Phật ba kiếp đến bốn kiếp đã thành công. Vậy hạ tam phẩm thì khó nói rồi. Hạ phẩm thượng sanh còn khá, hạ phẩm trung sanh, điều này trong Quán Vô Lượng Thọ Kinh nói với chúng ta sáu kiếp. Hạ phẩm hạ sanh 12 kiếp. Cho nên Phật A Di Đà ban đầu lúc sáng lập thế giới tây phương Cực Lạc, hạ phẩm hạ sanh đi vãng sanh, hiện nay còn chưa thành tựu, vì sao vậy? Mười kiếp còn hai kiếp nữa họ mới có thể thành tựu. Vì thế đến kiếp thứ 12 người đầu tiên nhất hạ hạ phẩm vãng sanh đều thành Phật. Quý vị từ nơi này mà quan sát thành tựu của thế giới tây phương thực sự không thể nghĩ bàn. Cho nên chúng ta nhất định phải rõ ràng, hiểu cho rõ ràng về chân tướng sự thật này, quý vị mới hiểu được ở đó tốt, tốt ở đâu thì quý vị phải nói ra cho được. Quý vị có thể hiểu được thì tâm hướng đến của chúng ta mới có thể sanh khởi, tâm nỗ lực tu học cũng sẽ có thể sanh khởi. Trong một đời này nhất định được sanh, không có ai không được sanh. Đây là tiếp dẫn quyền tiểu viên thành Phật quả.

Thứ bảy, “sung túc tam bối vô hữu nghi hối”. Tam bối này là thượng, trung, hạ tam bối. Trong Kinh Vô Lượng Thọ vãng sanh là thượng trung hạ tam bối. Tam bối giảng ra chính là cửu phẩm. Đây là một cách nói. Cách nói thứ hai là ba loại

căn tánh của tất cả chúng sanh: thượng căn, trung căn, hạ căn. Cách nói này cũng nói thông được, cũng nói rất hay. Đoạn trừ nghi hoặc, quyết không hối hận, chắc chắn không có hối hận. Vì sao vậy? Lý luận sự thật đều rõ ràng đều sáng suốt rồi, có thể thấy đây không phải là mê tín, không phải hùa theo.

Thứ tám, “lợi ích kim hậu châu biến vô tận”. Đây là sự thật. Cho nên tất cả chư Phật Như Lai không có ai không tuyên giảng Tịnh Độ tam kinh. Tất cả chư đại Bồ Tát không có ai không hoằng dương pháp môn Tịnh Độ.

Thứ chín, “đốn nhiếp lục căn chúng viên thông cảnh”. Pháp môn này là viên giáo, là đốn giáo. Viên là viên mãn không có mảy may khiếm khuyết. Đốn là nhanh chóng đốn siêu. Trong Kinh Di Đà nói với chúng ta hoặc một ngày, hoặc hai ngày, hoặc bảy ngày, còn có pháp môn nào bảy ngày có thể thành tựu. Pháp môn này bảy ngày thực sự sẽ thành tựu. Vậy có lẽ có người lại hỏi tôi: Thực sự bảy ngày thành tựu, chúng con niệm Phật niệm không chỉ bảy năm, vì sao không thành tựu. Đó không phải vấn đề trong kinh điển, là quý vị niệm chưa được như pháp. Nói thêm lời khó nghe chút nữa thì quý vị căn bản là chưa muốn đi. Nếu như chúng ta nơi này cử hành hội niệm Phật bảy ngày đều vãng sanh hết, quý vị có dám đến hay không. Bảy ngày là phải chết rồi, vậy thì không được, chỗ này không thể đến được, một người cũng không có. Có thể thấy đối với thế giới ta bà này vô cùng tham luyến, không đành lòng bỏ đi, không phải là pháp môn có vấn đề, là bản thân chúng ta tâm lý cầu nguyện vãng sanh không thuần chân. Vấn đề là chỗ này. Vì vậy chúng ta từ trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, từ trong Vãng Sanh Truyện mà xem, xưa này đích thực có người niệm ba ngày, có người niệm bảy ngày vãng sanh rồi, chúng ta thực sự nhìn thấy những ví dụ này. Có thể thấy được, trong kinh nói không có sai.

Thứ mười, “tật không chướng não định sanh Phật độ”. Tật là nhanh chóng, rất nhanh liền đoạn được nhị chướng phiền não. Pháp môn niệm Phật này có điểm tốt như vậy, đoạn sau sẽ nói đến, sẽ thảo luận đến vấn đề này. Chắc chắn được sanh, chúng ta phải có tín niệm kiên định.

Đây là điều đại sư trước lúc giảng kinh, trước tiên nói cho chúng ta về sự thù thắng của pháp môn Tịnh độ .

Dưới đây báo cáo sơ lược về giải thích kinh và sớ.

“Hoa Nghiêm Kinh, Đức Vân đầu tuyên niệm Phật pháp môn. Mã Minh Bồ Tát lập luận chi tổ. Niệm Phật dữ chỉ quán tịnh trọng. Lăng Nghiêm Thế Chí Niệm Phật nhất chương, liệt tại Viên thông. Thiên tông bất năng ức Liên Tông phi quy nguyên kiến tánh chi đồ dã, minh hỷ”. Trong pháp môn Đại thừa, trong tất cả các kinh được mọi người công nhận tối tôn tối quý chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh, Kinh Hoa Nghiêm Thiện Tài Đồng Tử 53 lần tham học, vị thiện tri thức đầu tiên tham vấn chính là tỳ kheo Đức Vân, tỳ kheo Đức Vân dạy cho ngài những gì? Dạy ngài pháp môn niệm Phật. Điểm này đọc Kinh Hoa Nghiêm phải đặc biệt lưu ý. Người Trung Quốc thường nói: học thứ gì phải “tiên nhập vi chủ”, vị thiện hữu đầu tiên vô cùng quan trọng, tiên nhập vi chủ mà. Đức Vân dạy ngài niệm Phật, đây là chứng tỏ trong tu hành Bồ Tát hạnh lấy niệm Phật là chính. Vậy

ti mi mà quan sát thêm vị thiện tri thức cuối cùng là, một đầu một cuối, vị thiện tri thức cuối cùng, vị thiện tri thức thứ 53 là Phổ Hiền Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát lại càng dứt khoát hơn, càng triệt để hơn Thập đại nguyện vương hướng quy về Cực Lạc. Vậy nên chúng ta hỏi Thiện Tài Đồng Tử tu là pháp môn gì? Không thể nghi hoặc là niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Thầy giáo thứ nhất và thầy giáo cuối cùng, qui vị liền biết được ngài là người niệm Phật cầu sanh Tịnh độ.

Bồ Tát Mã Minh đây là vị Tổ lập luận. Luận mà ngài lập là Đại Thừa Khởi Tín Luận, trong Đại Thừa Khởi Tín Luận Bồ Tát Mã Minh khuyên chúng ta niệm Phật cầu sanh thế giới tây phương Cực Lạc. Cho nên niệm Phật chỉ quán đều quan trọng. Hoa Nghiêm tu chỉ quán, Pháp Hoa cũng tu chỉ quán. Tông Pháp Tướng Duy Thức vẫn là tu chỉ quán. Điều này chứng tỏ pháp môn niệm Phật và sở tu của giáo môn không khác gì nhau, tương đồng với giáo môn. Kinh Lăng Nghiêm chương Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật, là một trong hai mươi lăm viên thông. Hơn nữa là thuộc về pháp môn đặc biệt. Điều này chúng ta đọc kinh Lăng Nghiêm không thể không lưu ý. Kinh Lăng Nghiêm trình bày của 25 viên thông chương, 25 viên thông phải hiểu được là 25 loại nào? Đó là sáu căn, sáu trần, sáu thức, bảy đại, đây là 25 loại. Pháp môn thông thường dựa theo tuần tự mà sắp xếp, pháp môn đặc biệt nêu ra, đặt vào phần cuối cùng để giảng. Cho nên Quán Thế Âm Bồ Tát Nhĩ Căn Viên Thông Chương sắp vào cuối cùng. Nếu như dựa theo quy cũ, nó nên sắp vào thứ hai. Nó là nhĩ căn. Sáu căn nhãn căn, nhĩ căn, nên phải đặt vào vị trí thứ hai, Ngài lại xếp vào hàng cuối cùng. Giống như hát xướng vậy, áp trực hí cuối cùng, đó là vỡ hay nhất xếp vào cuối cùng. Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương cũng không dựa theo thứ tự mà sắp xếp, cũng sắp vào cuối cùng. Đại Thế Chí Bồ Tát Viên Thông Chương trong bảy đại, bảy đại là địa, thủy, hỏa, phong, không, kiến, thức. Niệm Phật là kiến đại. Dựa theo thông thường mà sắp xếp thì nó nên sắp xếp vào vị trí thứ 23. Kết quả thì sao, chúng ta nhìn thấy sắp xếp trong kinh, ngài và Bồ Tát Di Lặc hai vị đổi cho nhau, Bồ Tát Di Lặc là thức đại, là đại cuối cùng. Xếp Bồ Tát Di Lặc vào trước, ngài xếp vào vị trí sau Bồ Tát Di Lặc. Đây chính là hiển thị ra trong 25 loại viên thông chương này, có hai pháp môn đặc biệt, không phải là một, rất nhiều người sơ suất rồi, đều cho rằng Quán Thế Âm Bồ Tát Nhĩ Căn là pháp môn đặc biệt, không biết niệm Phật cũng là pháp môn đặc biệt. Vậy nếu chúng ta hỏi vì sao không đem pháp môn niệm Phật xếp vào cuối cùng? Quán Thế Âm Bồ Tát xếp vào đoạn trước. Ở đây có một đạo lý. Niệm Phật viên thông là tận hư không biến pháp giới tất cả đều có thể dùng được, Nhĩ Căn viên thông là đặc biệt đối với căn tánh của chúng sanh trong thế giới ta bà chúng ta. Bồ Tát Văn Thù lựa chọn viên thông nói “thử phương chân giáo thể, thanh tịnh tại âm văn”. Quán Thế Âm Bồ Tát đối với căn cơ ở thế giới ta bà chúng ta. Đại Thế Chí Bồ Tát là tận hư không biến pháp giới tất cả đều bao gồm trong đó hết. Đương nhiên thế giới ta bà chúng ta cũng không ngoại lệ, cũng trong sự bao gồm đó. Cho nên ngài xếp vào vị trí thứ 24. Quán Thế Âm Bồ Tát xếp vào vị trí thứ 25, là đạo lý này vậy. Hai pháp môn đặc biệt Quán Âm Thế Chí.

Vậy đã viên thông rồi, thiên là nói viên thông, niệm Phật cũng nói viên thông. Vì vậy Thiên tông không thể chê Tịnh Độ tông không thể minh tâm kiến tánh. Nếu

nói như vậy, thì không chuyên rồi, sai rồi. Niệm Phật viên thông nói “đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục”, phương pháp đây, “bất giả phương tiện tự đắc tâm khai”. Tâm khai đó chính là minh tâm kiến tánh. Niệm Phật minh tâm kiến tánh đó đến còn nhanh hơn cả Thiên tông, còn vững vàng hơn nữa. Thế nên Phật trong Đại Tập Kinh nói: “niệm Phật là vô thượng thâm diệu thiên”. Suốt ngày niệm A Di Đà Phật, A Di Đà Phật đó là tu vô thượng thâm diệu thiên. Người thiên tông không biết. Đây là trong kinh điển đích thực chúng ta có thể tra ra được.

“Liên sư vân”, Liên sư là đại sư Liên Trì, là tổ sư một đời của Tịnh Độ tông, ngài là người sống vào cuối đời nhà Minh.

“Niệm nhất Phật danh, hoán bỉ bách thiên vạn ức chi tập niệm dã”. Lúc chúng ta không niệm Phật, trong tâm suy nghĩ lung tung, chúng ta dùng một câu danh hiệu Phật này thay thế cho tất cả những vọng niệm. Đây chính là tu thiên, chính là ý nghĩa của công phu tham cứu. Có thể có người nói: Chúng ta niệm Phật tập niệm còn nhiều hơn nữa thì có. Đương nhiên rồi, làm gì mà nhanh chóng như vậy, vừa niệm Phật thì tập niệm không còn nữa. Vậy không phải việc thành Phật quá dễ dàng rồi sao, vậy thì ai ai cũng thành Phật rồi. Phải biết, vọng tưởng tập niệm này là tập khí từ vô thủy kiếp đến nay, làm sao có thể dễ dàng đoạn hết như vậy chứ. Niệm Phật đoạn tập khí, đoạn phiền não là phương pháp nhanh chóng nhất. Sự nhanh chóng này là nói quý vị cũng phải dùng ba năm, năm năm công phu mới có thể thấy hiệu quả. Thế nên phải có nhẫn nại. Niệm Phật có tập niệm không nên lo lắng. Đem sức chú ý chú tâm vào danh hiệu Phật, tập niệm không cần quan tâm nó, tập niệm đó quý vị càng quan tâm càng nhiều, càng nghĩ nó càng nhiều, căn bản không quan tâm đến nó, ý niệm tập trung chú ý vào danh hiệu Phật, vọng niệm đó tự nhiên ít đi, công phu sẽ đắc lực. Niệm được vài năm quý vị sẽ cảm nhận được vọng tưởng càng năm càng ít đi, càng tháng càng ít đi, vậy là công phu của quý vị đã rất tiến bộ rồi. Cho nên không sợ vọng niệm, càng có vọng niệm thì càng phải niệm Phật. Điều này rất quan trọng.

“Tức niệm tức không cư nhiên bản thể”. Phật hiệu này cứ tiếp tục niệm như vậy, niệm đến cuối cùng niệm mà không niệm, không niệm mà niệm, trong tâm vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đều không còn nữa. Đây chính là ‘không’ rồi.

“Phi u niệm ngoại biệt đắc bồ đề”. Chính một niệm này là vô thượng bồ đề. Một niệm này niệm đến vọng tưởng phiền não đều không còn nữa, vậy thì chúc mừng quý vị, quý vị đã chứng đắc vô thượng bồ đề rồi, vậy thì vãng sanh là thượng thượng phẩm vãng sanh.

“Lãng Nghiêm vân: Phật cáo A Nan, nhược phục hữu nhân, thân cụ tứ trọng thập ba la di”. Đây là một đoạn trong kinh nói, ý là chỉ người xuất gia, người xuất gia phá giới, tứ trọng là sát, đạo, dâm, vọng, bốn trọng giới đều phạm rồi, đều phá giới rồi. Thập ba la di cũng là mười loại trọng tội. Tạo những tội nghiệp này nhất định đọa A tỳ địa ngục.

“Thuần tức tức kinh, thử phương tha phương a tỳ địa ngục, nãi chí cùng tận thập phương vô gián, mị bất kinh lịch”. Tội này đã rất nặng rất nặng. Vừa rồi nói

qua, thế giới này có thành trụ hoại không, chúng ta tạo trọng tội đọa đến A tỳ địa ngục, thế giới này hoại rồi, thế giới hoại rồi A tỳ địa ngục cũng hoại, vậy phải chăng đã có thể ra được rồi, không thể ra được. Thế giới này A tỳ địa ngục hoại rồi, thế giới khác A tỳ địa ngục chưa hoại, lại chuyển quý vị đến A tỳ địa ngục kia để chịu tội. Thế giới kia hoại rồi, lại chuyển đến một thế giới khác, triển chuyển thì tội đó sẽ rất dài rất dài. Nên cùng tận thập phương, vô gián tức là A tỳ địa ngục. A tỳ địa ngục trong mười phương thế giới, đều phải trải qua. A tỳ địa ngục của từng thế giới từng thế giới một quý vị đều phải đến hết. Tạo trọng tội như vậy tội này rất đáng sợ. Có phương pháp gì để tiêu trừ không? Có một phương pháp, điều này Đức Phật dạy cho chúng ta: “năng dĩ nhất niệm, tương thử pháp môn, ư mạng kiếp trung, khai thị vị học, thị nhân tội chướng, ứng niệm tiêu diệt, biến kỳ sở thọ, địa ngục khổ nhân, thành an lạc quốc”. Đây là nói rõ công đức Kinh Lăng Nghiêm, hiệu quả diệt tội thực sự rất lớn rất lớn. Một bộ Kinh Lăng Nghiêm lúc chúng ta muốn giảng, thời gian tuyên giảng dài quá, một chương này thì có thể, chương này là tinh hoa của Kinh Lăng Nghiêm, là tâm kinh của Kinh Lăng Nghiêm, công đức của chương kinh này sẽ có thể diệt hằng sa tội. Vậy chúng ta tạo trọng tội, rồi ra sức học giảng kinh này phải chăng tội của chúng ta có thể tiêu diệt được? Như vậy diệt không được. Vậy lời này của Phật há không phải là vọng ngữ sao? Phật chắc chắn không có vọng ngữ. Chúng ta phải đọc từng chữ trong kinh cho rõ ràng, không được hiểu sai ý nghĩa, tội lỗi đó là do bản thân mình không phải do Phật đà. Trong đây nói rất rõ ràng, có thể dùng nhất niệm, vậy then chốt là ở nơi nhất niệm, nếu có thể làm được nhất niệm, quý vị trong mạng kiếp, tức là thời kỳ mạng pháp, chính là thời đại của chúng ta. Quý vị có thể dùng nhất niệm tâm tuyên dương pháp môn này, đem pháp môn này giới thiệu cho tất cả chúng sanh, vậy thì năng lực diệt tội sẽ giống như trong kinh đã nói. Nếu như là hai niệm ba niệm là tạp niệm nhiều niệm, đương nhiên cũng có một chút hiệu quả, nhưng không lớn đến như vậy. Vì vậy then chốt chính là nhất niệm. Quý vị nếu như hiểu sai hai chữ này, tương lai không đạt được hiệu quả, còn mắng Phật, còn phỉ báng, hủy báng, là tội lại càng thêm tội, vậy thì sai rồi. Nhất niệm là chân tâm, nhất niệm là tâm thanh tịnh, là tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm cung kính để tuyên dương, để tiến cử, để giới thiệu, nó có thể diệt vô lượng tội, có thể biến nhân chịu khổ ở địa ngục vãng sanh thế giới tây phương Cực Lạc. Đây là hồng dương Đại thừa trong Đại thừa, nhất thừa trong nhất thừa, công đức thù thắng đó thực sự không thể nghĩ bàn.

“Tức thử chương kinh, thành vi tiêu tội chi cự dã”. Dĩ này cũng giống như lò tôi luyện thép vậy. Tội nghiệp cực trọng, đến nơi này đều bị tiêu chảy, đều tiêu tan, chương kinh này vì thế nhất định không được xem nhẹ. Đại sư Ấn Quang đem chương này liệt vào phần sau của Tịnh độ tứ kinh, trở thành Tịnh độ ngũ kinh cũng có lý. Chương kinh này liệt vào sau bốn kinh, kinh điển của Tịnh tông chúng ta mới thực sự gọi là viên mãn. Ngoài ba kinh ra còn Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm, Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương, kinh điển mà Tịnh tông sở y đã viên mãn rồi.

“Dụ bệnh chi linh đơn, tu tâm chi tiệp kính, cầu sanh chi yếu thuật dã”. ‘Yếu’ nghĩa là quan trọng nhất, thuật là phương pháp, phương pháp quan trọng nhất cầu

sanh thế giới tây phương Cực Lạc, chính tại chương kinh này. Ngài dạy cho chúng ta phương pháp niệm Phật có tám chữ: đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục. Quý vị xem đơn giản biết bao, vắn tắt biết bao. Vậy nếu chúng ta hỏi, có không ít người hỏi tôi, thưa pháp sư phải làm thế nào “đô nhiếp lục căn”, tôi nói với họ “tịnh niệm tương tục”. Có người hỏi làm thế nào mới có thể tịnh niệm tương tục? Tôi nói với họ “đô nhiếp lục căn”, ý nghĩa này quý vị có hiểu được hay không. Quý vị nếu như hiểu rồi thì sẽ biết niệm. Niệm Phật này, đó chính là nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật, cho nên đô nhiếp lục căn quý vị không hiểu cũng không sao, tịnh niệm tương tục chính là đô nhiếp lục căn. Tịnh đó tôi thường nói với mọi người, tịnh là tâm địa thanh tịnh, không hoài nghi, không xen tạp, đó gọi là tịnh. Tương tục chính là không gián đoạn. Nói cách khác, chúng ta niệm Phật không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn. Vậy là đô nhiếp lục căn tịnh niệm tương tục đã làm được rồi. Tôi một mặt niệm Phật, một mặt còn muốn tham thiền, vừa niệm Phật vừa muốn niệm chú, vậy là xen tạp rồi, đó không gọi là tịnh niệm. Vừa niệm Phật vừa còn muốn xem kinh, còn muốn nghiên cứu giới luật, thậm chí còn muốn đi làm pháp hội, tất cả đều xen tạp. Tây Phương Xác Chỉ Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát có một đoạn khai thị nói rất rõ ràng rất thấu đáo, tôi rút đoạn đó ra in vào sau tượng Phật, phía sau tượng A Di Đà Phật, nhắc nhở chư vị đồng tu, biết được thế nào gọi là tạp niệm. Bồ Tát nói với chúng ta niệm Phật kiêng kỵ nhất chính là xen tạp, tâm xen tạp sẽ không thanh tịnh, tức không phải tịnh niệm, vậy là trái ngược với phương pháp mà Đại Thế Chí Bồ Tát dạy cho chúng ta rồi.

“Nhược năng thường trì, vô khổ bất trừ”. Trì là chấp trì danh hiệu. Danh hiệu Phật nếu như thường niệm không cho gián đoạn, lúc niệm phải tịnh niệm tương tục mới có thể li khổ, mới có thể đắc lạc. Thực sự li khổ đắc lạc, cho nên niệm Phật có thể niệm đến càng niệm càng hoan hỷ, càng niệm tinh thần càng sung mãn, càng niệm thân thể càng khỏe. Những lời tôi nói đều là sự thật. Chúng ta hiện tại có được quả báo là thân tâm mạnh khỏe. Tôi thường nói không già, không bệnh, không chết. Làm sao mà không chết vậy? Lâm chung là lúc A Di Đà Phật đến tiếp dẫn, chúng ta hoàn toàn chưa đoạn khí, rõ ràng, sáng suốt nói với người nhà Phật A Di Đà đến rồi, tôi phải đi với Ngài rồi, sống mà vãng sanh mà, họ không phải là chết mới vãng sanh. Cho nên pháp môn này là thực sự không già, không bệnh, không chết. Nếu quý vị hỏi làm thế nào mới thực sự làm được? Đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục. Quý vị nếu như không tịnh niệm tương tục thì không làm được, sẽ không thể nào, nhất định phải làm cho được tịnh niệm, cũng tức là nói không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, đích thực đắc được lợi ích thù thắng này, điều tốt thực sự, cho nên là “vô khổ bất trừ, vô lạc bất dữ, vô nguyện bất toại, vô quả bất đắc”. Nguyện vọng tương lai của chúng ta cầu sanh Tịnh độ bất thoái thành Phật. Nguyện vọng hiện tại chính là vừa rồi đã nói không già, không bệnh, không chết, nguyện vọng hiện tại của chúng ta đều có thể đạt được. Pháp môn này rất tốt. Thực sự mà nói điều tốt đẹp thù thắng thật sự này người biết được lại không nhiều. Người niệm Phật tuy rất nhiều, niệm Phật rốt cuộc có gì tốt đẹp thì người biết được không nhiều. Quý vị thực sự biết rồi, quý vị sẽ thật làm. Vì sao không thể thật làm? Vì chưa hiểu được rõ ràng, chưa hiểu được thấu đáo, chỉ biết niệm Phật tốt, rốt cuộc tốt ở đâu lại

không hiểu được, nghe nói niệm Phật có thể vãng sanh, điều tốt cho hiện tại không biết được. Có rất nhiều người nói hiện tại không có gì tốt đẹp đợi đến vãng sanh, hiện tại tôi không niệm nữa, lúc vãng sanh rồi niệm vậy. Nhất định phải làm cho họ hiểu điều tốt cho hiện tại. Nói cách khác, quý vị 20 tuổi niệm Phật quý vị vĩnh viễn 20 tuổi, 30 tuổi niệm Phật vĩnh viễn 30 tuổi, quý vị xem quý vị từ lúc nào bắt đầu niệm Phật điều này quan trọng.

Bài kệ dưới đây là của đại sư Thiện Đạo.

Kệ nói:

Nhất nhật vô thường đáo

Phương tri mộng lý nhân

Vạn ban tương bất khứ

Duy hữu nghiệp tùy thân.

Bốn câu kệ này do vấn đề thời gian nên không cần giải thích nữa. Chư vị đọc vài lần, suy nghĩ xem, nói rõ vạn pháp vô thường, nhân sinh cuối cùng là một tràng không, bất luận làm gì đều là giả, đều đang tạo nghiệp luân hồi. Chỉ có tu hành niệm Phật cầu sanh Tịnh độ đây mới là thật. Việc này quý vị có thể mang đi được, những việc khác không có thứ gì có thể mang đi được. Cho nên phải đề cao cảnh giác, phải có trí tuệ, tích đức tu thiện, rộng kết thiện duyên. Chúng ta trong đời này sẽ sinh sống rất an vui khoái lạc, sẽ hạnh phúc, sẽ thực sự đạt được hạnh phúc tự tại. Phải có phước, phải có huệ, phải có duyên. Ba chữ này phải nên ghi nhớ. Phước và huệ bản thân phải tu, duyên bản thân phải biết kết, phải cùng tất cả chúng sanh quảng kết thiện duyên. Người học Phật phải kết pháp duyên, pháp duyên thù thắng là kết duyên mà có, không kết duyên, thì pháp duyên của quý vị làm sao mà thù thắng, nên phải biết kết duyên.

“Lãng Nghiêm vân: Lâm mạng chung thời, vị xả huyên xúc nhất sanh thiện ác, câu thời đốn hiện”. Lời này nói không sai. Trong kinh nghiệm của chúng ta đã có được chứng minh. Chúng ta xem người đó lúc gần chết, nghiệp chướng của họ hiện tiền, thấy được oán thân trái chủ, thấy được oán thân trái chủ đó, chúng ta nhìn không thấy, họ nhìn thấy được. Họ nói ra cho chúng ta, hoàn toàn tương đồng với trong kinh Địa Tạng đã nói, đây là một đời nghiệp thiện ác đều hiện tiền. Họ tâm thiện hành thiện, họ nhìn thấy là cảnh giới tốt, một đời tạo ác nghiệp, oán thân trái chủ tại lúc này đều tìm đến cửa rồi.

“Hạnh Nguyên Phẩm vân”, Phổ Hiền hạnh nguyện phẩm cũng có một đoạn, và ý nghĩa này đại khái tương đồng, nói tương đối tỉ mỉ. “Thị nhân chung thời”, đây là người thế gian lúc lâm chung, “nhất thiết chư căn, tất giai tán hoại”, đây là nói thân thể tứ đại phân ly, thần thức rời khỏi thân thể, chúng ta nói người này chết rồi, chỉ để lại thi thể. Thời gian thi thể tồn tại rất ngắn ngủi, vài ngày là phát thối, thối rữa, sự bại hoại này chính là thối rữa. “Nhất thiết thân thuộc tất giai xả ly”, người mà quý vị yêu thích nhất, gia thân quyến thuộc tất cả đều phải xa lìa, không

có một người nào đi theo quý vị. “Nhất thiết uy thế, tất giai thoái thất”, lúc quý vị đang sống, bất luận quý vị làm quan lớn đến thế nào, có quyền thế lớn thế nào, lúc này cũng không có nữa, quý vị cũng không mang theo được, quyền uy của quý vị đều không mang đi được. “Tượng mã xa thừa”, voi ngựa xe cộ, đây là sự hưởng thụ vật chất của quý vị, giống như chúng ta ngày nay nói quý vị có biệt thự hào nhoáng, xe sang hào nhoáng, quý vị mỗi mỗi đều phải cáo biệt nó, một thứ cũng không phải của quý vị nữa. “Trần bảo phục tàng”, trần bảo phục tàng, đây là quý vị một đời thu thập yêu thích, những trần bảo, vàng bạc, đây là một loại châu báu, quý vị cũng không mang theo được một thứ nào, phải giác ngộ được. “Vô phục tương tùy”, không có một thứ gì là của bản thân, cho nên chúng sanh rất ngu si, rất đáng thương mà.

Năm 1977, rất lâu rồi, năm nay 1993, năm đó tôi đến Hongkong để giảng kinh, Hongkong có một vị đồng tu đối với tôi rất tốt, nhất định muốn cúng dường tôi một chiếc đồng hồ đeo tay, nhìn thấy chiếc đồng hồ của tôi cũ kỹ quá, thưa pháp sư con tặng một chiếc đồng hồ cho ngài, ông ấy liền mua cho tôi một chiếc đồng hồ Bienne, đồng hồ cao cấp. Dẫn tôi đến ngân hàng trước mở thùng bảo hiểm của ông ấy, ông ấy còn khoe với tôi một chút, ông có rất nhiều vàng bạc châu báu trong thùng bảo hiểm đó, mở ra cho tôi xem. Xem xong, tôi liền nói với ông ấy, tôi nói ông chỉ có được tí ti vậy à. Ông ấy nghe xong rất kinh ngạc, dường như là tôi chê ông ấy có ít quá, ông ấy nói pháp sư lẽ nào ngài cũng có à, tôi nói tôi có rất nhiều rất nhiều đếm không hết, trước nay chưa hề đếm, ông ấy nghe sững người luôn, ở đâu vậy, tất cả tiệm châu báu đều là của tôi, ông nghĩ nghĩ xem, châu báu của ông để trong thùng bảo hiểm ngân hàng không dám đem về nhà, cầm về nhà sợ trộm cướp cướp mất, lại không dám mang trên người, mang trên người sợ trộm cướp chặt mất tay, phải để trong thùng bảo hiểm, một tuần lễ hai tuần lễ mở ra xem, tôi đến tiệm châu báu xem một chút không phải cũng giống như ông sao, có gì khác đâu. Ông mới chỉ có một tí như vậy, của tôi rất nhiều rất nhiều đấy. Con người ngu si đến mức độ này mà. Nếu như đi xem xem rờ rờ hà tất phải đi mua nó, tiệm châu báu kia quý vị kêu chủ tiệm lấy ra tôi xem, tôi rờ rờ xem, chủ tiệm cất lại dùm tôi đi, quý vị nói xem như vậy tự tại biết bao. Người thế gian mê hoặc điên đảo, thực sự không phải ít. Một thứ cũng không mang theo được, hà tất nhất định phải chấp trước là mình có. Bản thân thực sự có sao. Không có, vẫn không có được, vẫn phải bỏ trong thùng bảo hiểm. Quý vị nghĩ xem ngu si thực sự là ngu si mà.

“Duy thử nguyện vương, ư nhất thiết thời, dẫn đạo kỳ tiền”. Đây chính là Phổ Hiền Bồ Tát Thập đại nguyện vương. Quý vị thực sự đi tu học, chăm chỉ nỗ lực y giáo phụng hành, nguyện vương này sẽ không bị mất đi. Quý vị lúc lâm chung chỉ có nguyện vương có thể đi theo quý vị, giúp quý vị đến sanh thế giới tây phương Cực Lạc.

“Nhất sát na trung, tức đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới, kiến A Di Đà Phật cập chư thánh chúng”. Cho nên chúng ta phải giác ngộ, thứ có thể mang theo được thì chúng ta thật tu, thứ không mang đi được đều buông bỏ hết. Vậy thì đắc đại tự tại rồi. Thứ không mang đi được thì không nên làm những việc này, cần thứ có thể

mang theo được, niệm A Di Đà Phật có thể mang theo được, tu thập thiện nghiệp, tu thập đại nguyện vương, tu lục độ vạn hạnh đều có thể mang đi được.

“Thiện Đạo vân”, đại sư Thiện Đạo đời nhà Đường là tổ sư thứ hai của tông Tịnh độ chúng ta, mấy câu kệ của ngài và đại ý mà đoạn trước trong kinh nói cũng tương đồng. “Giả nhiều kim ngọc mãn đường”, giả là giả thiết, nhiều là phong phú, rất phong phú, rất nhiều rất nhiều vàng ngọc này đây nhà, “nan miễn suy tàn lão bệnh”, quý vị có vàng bạc nhiều bao nhiêu, châu báu nhiều chừng nào, quý vị không thể không sanh bệnh, quý vị không thể không chết, không thể không già, “nhậm nhữ thiên ban khoái lạc, vô thường chung thị đáo lai”, nhân sanh cực kỳ hoan lạc, thực sự mà nói thời gian rất ngắn ngủi, tuổi tác lớn rồi, thể lực suy tàn rồi, những hiện tượng này chúng ta đều có thể quan sát được, đều ở xung quanh chúng ta, bên cạnh chúng ta, chúng ta nhất định phải có tính cảnh giác cao độ. Lần này tôi giảng kinh tại Singapore, đi thăm viếng lão pháp sư Diễn Bồi, Diễn công tôi quen biết ngài rất lâu, cũng gần 40 năm rồi, 40 năm trước tôi chưa xuất gia, vừa mới học Phật, tại gia học Phật. Nghe kinh với ngài, chúng tôi cũng có một nhóm người trẻ tuổi theo pháp sư trong hội của ngài nghe kinh. Chúng tôi tuổi trẻ đều theo bên cạnh pháp sư, cho nên pháp sư và chúng tôi rất thân thuộc. Lần này gặp mặt nói chuyện 40 năm trước, chỉ còn lại hai chúng tôi, những bạn bè bên cạnh chúng tôi đều không còn nữa. Nghĩ đến lúc đó cũng giống như sự việc ngày hôm qua vậy, đích thực là vô thường cuối cùng đến rồi. “Duy hữu kính lộ tu hành đản niệm A Di Đà Phật”, kính lộ là con đường gần nhất, người thông minh không đi đường vòng, đi con đường gần nhất, con đường nào thành Phật vững vàng nhất, đáng tin nhất, chúng ta lựa chọn con đường niệm A Di Đà Phật.

Đại sư Thiện Đạo trong truyện ký có ghi chép Ngài là Phật A Di Đà tái lai. Lời này bản thân Phật A Di Đà đã nói rồi, Di Đà khuyên chúng ta niệm Di Đà không sai.

“Tín luân hồi tối khổ”. Đây là điều nhất định chúng ta phải tin tưởng, không nên làm việc lục đạo luân hồi nữa. Lục đạo luân hồi thực sự là khổ. Nếu như không thể thoát ly lục đạo, chắc chắn thời gian của ba đường ác dài, thời gian trong ba đường thiện ngắn. Nếu quý vị hỏi vì sao vậy? Bản thân quý vị bình tĩnh suy nghĩ xem, ngày nay chúng ta từ sáng đến tối khởi tâm động niệm, quý vị khởi được bao nhiêu niệm thiện, khởi bao nhiêu niệm ác, giả sử ác niệm của quý vị nhiều hơn thiện niệm, vậy thì trong lục đạo, cơ hội đó nhất định là cơ hội của ba đường ác nhiều hơn ba đường thiện. Vậy là rõ ràng rồi, thiện có thiện quả, ác có ác báo. Quý vị một ngày phản tỉnh một lần, một năm phản tỉnh một lần, quý vị mới hiểu được chúng ta khởi tâm động niệm, ác niệm nhiều thiện niệm quá ít, niệm niệm đều là tự tư tự lợi, tổn người lợi mình, đây chính là ác niệm, ý niệm này chính là ba đường ác. Cho nên không ra khỏi luân hồi chắc chắn tạo nghiệp nhân ba đường ác, vậy mới biết luân hồi đáng sợ, luân hồi khổ nhất.

“Tín niệm Phật tối diệu”, trong tất cả pháp môn tu hành, pháp môn diệu nhất không gì bằng niệm A Di Đà Phật câu sanh Tịnh độ.

“Tin thử độ tu hành nan thành đạo quả”. Chúng ta hiện tại môi trường này, tuy nói thời đại đang tiến bộ, không sai, hưởng thụ vật chất là đang tiến bộ, đạo đức tâm tánh ngày ngày đang thoái đạo, đây là sự thật. Nói cách khác, phiền não chúng ta so với tiền nhân nhiều hơn, sức mạnh mê hoặc của ngoại giới nhiều hơn ngày xưa, chúng ta trong môi trường này tu hành muốn thành tựu rất khó rất khó. Làm thế nào rèn luyện được, ở trong môi trường này mà bên ngoài không bị mê hoặc, bên trong không khởi tham sân si mạn, đó gọi là chân công phu. Không phải niệm Phật một ngày niệm mười vạn câu danh hiệu Phật đó gọi là công phu, đó không phải là chân công phu. Chân công phu là gì? Trong không động tâm, ngoài không bị mê hoặc. Đó gọi là chân công phu. Hạng người đó niệm một tiếng danh hiệu Phật cũng có thể vãng sanh. Vì sao vậy? Vì tâm địa thanh tịnh rồi. Tâm tịnh tức độ tịnh, nhất định vãng sanh. Cho nên khó, đích thực là khó.

“Tin nguyện sanh bỉ độ, nãi chí thập niệm quyết định đắc sanh”. Điều này trong kinh nói rất rõ ràng, rất thấu đáo. Chúng ta nếu tin tưởng Phật, Phật không gạt chúng ta, chỉ cần chúng ta thực sự muốn sanh tây phương, cho đến mười niệm một niệm đều có thể được sanh. Có rất nhiều đồng tu bình thường công tác vô cùng bận rộn, nói thật tình thì người nước ngoài làm việc chăm chỉ hơn chúng ta, khản trương hơn chúng ta, cho nên người Đài loan ra nước ngoài tham quan du lịch, vừa nhìn là biết đây là Đài Loan đến, vì sao vậy? Bởi vì họ thể hiện rất thông dong, rất tiêu dao. Quý vị xem người Hongkong đã khác rồi, vội vàng bận rộn vô cùng, vừa thấy họ bước đi, nói chuyện, động tác, sẽ nhìn ra được họ không có thời gian tu hành. Nhưng không tu lại càng nguy, vậy phải làm thế nào. Không có thời gian rồi rồi, tôi khuyên mọi người tu pháp thập niệm. Từ Vân Quán Đảnh pháp sư dạy cho chúng ta hai thời công phu sáng tối dùng thập niệm. Pháp này phải dùng thời gian không dài, thập niệm là hết một hơi gọi là một niệm. Mỗi một người hơi dài ngắn khác nhau, điều đó không sao cả, niệm nhiều ít cũng không sao, niệm mười hơi thở như vậy, một hơn thở niệm A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật ... niệm bốn chữ, hay niệm sáu chữ đều được, một hơi thở gọi là một niệm. Trong nhà thờ tượng Phật trước bàn thờ Phật chấp tay niệm mười hơi như vậy, không thờ tượng Phật thì mặt hướng về phương tây chấp tay niệm mười hơi, sáng tối đều không được thiếu, suốt đời như vậy không thiếu buổi nào. Vậy cũng phù hợp với điều trong Kinh Vô Lượng Thọ đã nói: phát bồ đề tâm nhất hướng chuyên niệm có thể vãng sanh. Ngay cả thời gian này cũng không có vậy thì làm thế nào. Có người đến tìm tôi, tôi cũng đã truyền pháp thập niệm này, nhưng càng đơn giản hơn pháp thập niệm của pháp sư Từ Vân, tôi dạy cho họ, họ nghe xong rất hoan hỷ. Mười niệm của tôi là mười câu chứ không phải là một hơi thở, chỉ là mười câu, chấp tay niệm A Di Đà Phật A Di Đà Phật A Di Đà Phật ... vậy là thời khóa đã hoàn thành rồi. Vậy thì có thời gian rồi, càng ngắn hơn. Nhưng mười niệm này vừa chấp tay thì tất cả những ý niệm đều buông bỏ hết, tâm địa thanh tịnh, tâm địa chân thành, tâm thanh tịnh, tâm chân thành tu mười niệm này là một niệm tương ưng một niệm Phật, mười niệm tương ưng mười niệm Phật. Sẽ không có một tạp niệm. Bình thường chúng ta trong lúc niệm Phật có tạp niệm, trong mười niệm này không có tạp niệm, bởi vì thời gian rất ngắn, đích thực có thể làm được tịnh niệm tương tục, mười câu, mười câu liên tục. Sáng sớm làm như vậy, buổi tối làm như vậy, sáng sớm thức dậy rửa mặt súc

miệng xong, quý vị niệm như vậy. Thời khóa tối thì sao, tối đến trước khi đi ngủ rửa mặt súc miệng, cũng là mười niệm như vậy, chỉ một phút thôi. Nhưng một ngày phải tu chín lần, hai lần chưa hữu dụng, phải tu chín lần. Chín lần tu vào thời gian nào? Sáng sớm thức dậy tu một lần, trước lúc ăn cơm tu một lần, chúng ta bình thường ăn cơm đọc cúng dường Phật, cúng dường Phật, cúng dường tăng, cúng dường tất cả chúng sanh. Trên thực tế niệm bốn câu này là hữu khẩu vô tâm, không có ý nghĩa gì cả, chỉ bằng chấp tay tâm định trở lại niệm mười câu A Di Đà Phật, cho nên trước lúc ăn cơm tu một lần, một ngày ăn ba bữa là tu ba lần rồi, lúc đi làm vừa ngồi vào bàn làm việc trước tiên chấp tay niệm mười câu danh hiệu Phật rồi làm việc. Đầu óc tỉnh táo thì xử sự sẽ không có sai lầm, trí tuệ tăng trưởng. Trước lúc tan sở dọn dẹp xong lại chấp tay niệm mười câu. Vậy là buổi sáng đi làm, tan sở hai lần, buổi chiều đi làm, tan sở hai lần, buổi tối một lần là một ngày chín lần, không được thiếu lần nào cả. Thời gian tuy là ngắn hiệu quả vô cùng lớn. Vì sao vậy? Nó là tịnh niệm tương tục. Cho nên hiệu quả còn lớn hơn so với pháp thập niệm của pháp sư Từ Vân. Họ trong mười hơi thở đó có thể còn có tạp niệm, còn có xen tạp, mười câu của chúng ta thời gian càng ngắn, không có tạp niệm, thực sự làm được đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục. Tôi hôm nay đem phương pháp này truyền trao cho quý vị. Phương pháp này hữu hiệu. Ví dụ như chúng ta làm việc trong tâm lúc rất không vui, nóng nảy tức giận, mười câu danh hiệu Phật niệm đến cùng thì nóng nảy không còn nữa, tâm đã định rồi, tâm thanh tịnh, tâm từ bi đều hiện tiền rồi. Điều này vô cùng hiệu quả. Xử sự, đối người, tiếp vật dùng phương pháp này rất hay. Số lần nhiều, thời gian ngắn rất có năng lượng.

“Tín báo sanh nhân thiên phước tận hoàn đạo”. Điều này phải tin tưởng, chúng ta ở nhân gian tu phước, tu phước đời sau hưởng phước báo nhân thiên, phước báo hưởng hết rồi, vẫn là phải đạo lạc. Cho nên lục đạo không rốt ráo, phước báo nhân thiên không bảo đảm được.

“Tín nhất sanh lạc độ, vĩnh bất thoái chuyển, đương thành chánh giác”. Điều này trong kinh nói rất rõ ràng, sanh đến sanh thế giới tây phương Cực Lạc rồi viên chứng tam bất thoái, tuyệt đối sẽ không thoái chuyển, trong một đời nhất định thành tựu quả viên mãn.

“Tín nhất xưng Phật danh, năng diệt bát thập ức kiếp sanh tử trọng tội”. Điều này nên tin tưởng. Tôi vừa rồi chỉ cho quý vị pháp thập niệm, một câu danh hiệu Phật sẽ diệt được 80 ức kiếp sanh tử trọng tội. Mười niệm đó sẽ diệt được 800 ức, không nên xem nhẹ. Đây nhất định là tịnh niệm, nếu như có tạp niệm trong đó sẽ không có sức mạnh như vậy, phải tịnh niệm mới có công hiệu diệt tội như vậy.

“Tín niệm Phật chi nhân, Di Đà nhiếp thủ, bệnh trung cứu hộ, mạng chung lai nghiênh”. Điều này nhất định phải tin tưởng. Người thực sự niệm Phật thân tâm thanh tịnh. Thân tâm thanh tịnh tức không sanh bệnh. Con người vì sao lại sanh bệnh? Thực sự mà nói, thân thể con người chính là một bộ máy, trong bộ máy này mỗi một linh kiện, mỗi một ống dẫn đều thông thoáng, thì máy móc này vận hành sẽ rất bình thường. Nếu như trong đó có ô nhiễm, bẩn, tắc nghẽn, không thông nữa, liền nảy sanh trở ngại. Đó gọi là sanh bệnh. Thân thể của chúng ta lúc còn trẻ bệnh

tật tương đối ít. Vì sao vậy? Tích tụ những thứ dư dấy tương đối ít. Lúc tuổi già rồi, trải qua năm tháng những thứ dư bản tích lũy nhiều, ổng dần rỉ sét, không thông nữa, bệnh tật đều xuất hiện, sự việc chính là như vậy. Nếu như quý vị có thể duy trì tâm địa thanh tịnh, thân thể thanh tịnh, quý vị sẽ không bị sanh bệnh. Tuy là tuổi tác lớn rồi nhưng không khác gì thanh niên. Thân thể của chúng ta mỗi một kinh mạch vẫn thông suốt, không bị tắc nghẽn, không có ô nhiễm, thì người làm sao mà sanh bệnh được! Điều này nên hiểu biết.

Cho nên nhất thiết duy tâm tạo, sinh lý bị tâm lý làm chủ tể, tâm thanh tịnh thì thân liền thanh tịnh. Trong tâm ngày ngày tham, sân, si, mạn, ô nhiễm ở bên trong, sinh lý ô nhiễm sẽ ngày càng nghiêm trọng. Vì vậy Đức Phật nói rất hay: Tất cả pháp duy tâm sở biến, tất cả pháp bị ý niệm chuyển. Vì thế niệm thanh tịnh thì sinh lý này nhất định thanh tịnh. Ý niệm không tịnh, thì ô nhiễm đó càng nghiêm trọng rồi. Đây là thân tâm mạnh khỏe. Chúng ta hiểu được đạo lý này, biết được sự thật này, đó là diệu pháp số một về dưỡng thân giữ gìn sức khỏe.

Chúng ta xem điều thứ mười, “nguyện tiêu nghiệp chướng”. Đây là điều người học Phật chúng ta nên phải có nguyện vọng như vậy. Đối với công danh phú quý ngũ dục lục trần thế gian, không nên có nguyện vọng. Chúng ta phải xả bỏ, tất cả tùy duyên là tốt, không cần truy cầu. Nên phải có nguyện, nên phải truy cầu Phật dạy chúng ta là tiêu nghiệp chướng. Điều này quan trọng. “Nguyện diệt chúng khổ”, nghiệp chướng là nhân, chúng khổ là quả, nhân và quả của khổ chúng ta điều không cần. “Nguyện tâm khai”, tâm khai là khai trí tuệ, khai ngộ. “Nguyện kiến Phật, nguyện tịnh nghiệp thành tựu, nguyện sanh an dưỡng”, an dưỡng chính là thế giới Cực Lạc. “Nguyện thọ ký”, nguyện chư Phật thọ ký cho chúng ta. “Nguyện độ sanh”, giống như chư Phật Bồ Tát quảng độ chúng sanh. Chúng ta nên có nguyện này. Đây là chánh nguyện của chư Phật Bồ Tát, chúng ta cần học tập.

Đoạn dưới đây chính là nói chúng ta bình thường dụng công. “Thân lễ tượng”, tượng Phật, chúng ta mỗi ngày lạy Phật, đặc biệt là các đồng tu tuổi trung niên trở lên. Đồng tu bốn năm mươi tuổi trở lên lạy Phật rất quan trọng. Quý vị mỗi ngày có thể lạy 100 lạy, quý vị lạy một năm, thân thể quý vị mềm mại. Việc này đối với sức khỏe thân thể có lợi ích rất lớn. “Khẩu xưng danh”, niệm danh hiệu A Di Đà Phật, “tâm quán tượng, nghĩ đến công đức của Phật, nghĩ đến trí tuệ của Phật, nghĩ đến Phật ở nhân địa phát nguyện tu hành. Nghĩ A Di Đà Phật thành tựu thế giới Cực Lạc y chánh trang nghiêm. Chúng ta thường nghĩ đến những điều này, không nên suy nghĩ lung tung, nghĩ những việc khác, nghĩ những thứ khác đều ở đó mà tạo nghiệp luân hồi. Chúng ta nghĩ Phật, nghĩ Bồ Tát, đó là tạo tịnh nghiệp ở sanh thế giới tây phương.

“Câu yếu chuyên nhất, tuyệt vô tán loạn”, chúng ta những người tu Tịnh Độ, Đại Thế Chí Bồ Tát dạy cho chúng ta chuyên lễ Phật A Di Đà, chuyên niệm Phật A Di Đà, chuyên nghĩ Phật A Di Đà, vậy là đúng, là phù hợp với nhất hướng chuyên niệm rồi.

“Vạn duyên phóng hạ thân tâm giải thoát”. Tất cả pháp thế xuất thế gian đều buông bỏ hết, không những pháp thế gian không để ở trong lòng nữa, ở đây nên ghi nhớ buông bỏ này không phải là nói sự buông bỏ, sự buông bỏ là sai rồi. Bảo quý vị trong tâm không nên vướng bận. Sự, sự sự vô ngại, không có chướng ngại, sự không có chướng ngại, ý niệm trong tâm là chướng ngại, cho nên Đức Phật dạy chúng ta buông bỏ vạn duyên, là đem ý niệm trong tâm, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, lo lắng, vướng bận buông bỏ hết. Không phải bảo quý vị đem sự mà buông bỏ. Mỗi một ngày công việc của quý vị càng chăm chỉ, càng nỗ lực làm nó cho thật tốt là đúng rồi. Phật Pháp tại thế gian không hoại pháp thế gian, dạy quý vị buông bỏ là buông bỏ ở trong tâm, điều này phải nên hiểu cho rõ ràng. Người thế gian thường hiểu sai ý nghĩa này. Tất cả sự việc buông bỏ rồi, sự việc này không có ai làm, trong nhà quý vị là người phụ nữ chính, quý vị buông gia đình xuống rồi, ba bữa cơm không ai nấu, cả nhà chịu đói, đây là học Phật sao. Đây không phải là học Phật. Là buông bỏ những suy nghĩ lung tung ở trong tâm, buông những thứ này xuống vậy là đúng rồi.

“Tài hữu bệnh hoạn, bất luận khinh trọng tiện niệm vô thường, dẫn niệm A Di Đà Phật”. Điều này nên có niềm tin. Chúng ta bị bệnh rồi, người thông thường có bệnh mời thầy thuốc, uống thuốc, tiêm thuốc vào bệnh viện. Người thực sự niệm Phật, người thực sự có tín tâm với Phật, những thứ đó đều không cần, buông tất cả xuống để cho thân thể thanh tịnh, nhất tâm niệm Phật cầu nguyện vãng sanh. Nếu như thọ mạng đến rồi, Phật liền đến tiếp dẫn, thọ mạng còn thì niệm vài ngày bệnh liền khỏi. Ngày xưa tôi đến Bắc Kinh thăm lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, ông ấy nói với tôi, ông và những người bạn học của ông có mười mấy đến hai mươi người, họ bị bệnh không tìm thầy thuốc, không uống thuốc, bị bệnh trị như thế nào? Cả nhà tụng Kinh Vô Lượng Thọ, niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, cho đến lúc lành bệnh, vô cùng hữu hiệu. Đây là phương pháp trị bệnh của một nhóm người họ ở Bắc Kinh, tụng Kinh Vô Lượng Thọ, niệm Quán Thế Âm Bồ Tát. Ở đây đại sư dạy cho chúng ta niệm A Di Đà Phật, và niệm Quán Thế Âm Bồ Tát đều giống nhau.

Dưới đây nói: “niệm Phật hữu lực thắng ích”, có sáu điều lợi ích thù thắng. Thứ nhất “chư Phật Bồ Tát hộ niệm”, bởi vì chư Phật Bồ Tát đều niệm A Di Đà Phật, nhìn thấy quý vị niệm A Di Đà Phật, Phật hoan hỷ, Phật đương nhiên hộ niệm quý vị. Đây là đạo lý chắc chắn. “Di Đà trú đỉnh phóng quang”. Phật A Di Đà vô lượng quang minh tiếp xúc được với quý vị, chúng ta không niệm Phật thì có chướng ngại với Phật quang, không thể cảm nhận được sự gia trì của Phật quang. Lúc chúng ta niệm Phật, lúc này chướng ngại không có nữa. Bản thân chúng ta và Phật A Di Đà quang minh tiếp xúc với nhau, được Phật quang gia trì. “Chư thiên thần sẽ ngày đêm thâm gia trì”. Đây là nói thần hộ pháp, thần hộ pháp ngày đêm gia hộ của quý vị, đây là điều tốt thứ nhất.

Thứ hai là “ác quỷ độc dược giai bất năng hại”. Bởi vì quý vị có chư Phật, thần hộ pháp gia hộ. “Tam tai bát nạn hàm tất tiêu trừ”. Trong số mạng có một số tai nạn, tự nhiên liền được hóa giải.

Thứ ba, “túc chướng băng thanh oan mạng giải thoát”. Túc chướng, trong đời quá khứ gây tạo tội nghiệp tiêu trừ được rồi. Một câu danh hiệu Phật diệt tám mươi ức kiếp sanh tử trọng tội. Đây là tiêu trừ nghiệp chướng cũ. Oan mạng là chúng ta trong đời quá khứ, đời này kết oán thù với tất cả chúng sanh. Trước khi chưa học Phật chúng ta ăn thịt, giết chúng sanh, kết oán thù với nó, nợ mạng sống của nó. Nợ mạng thì phải đền mạng, nợ tiền thì phải trả tiền. Niệm Phật này một lòng một dạ cầu sanh thế giới tây phương Cực Lạc, những oan gia trái chủ này không đến đòi nữa. Đương nhiên điều đầu tiên phải có Phật Bồ Tát, thần hộ pháp gia hộ, họ không dám đến đòi. Thứ hai là hi vọng chúng ta tương lai tu hành thành Phật, thành Bồ Tát rồi đến độ họ, có duyên với họ, họ cũng có được chút lợi ích. Cho nên họ không đến đòi nợ nữa.

Thứ tư, “khí lực sung mãn, vô chư hoành bệnh”. Đây chính là điều tôi nói không già, không bệnh, quý vị xem chính là ý nghĩa này.

Thứ năm, “Thùy mộng kiết tường, kiến Phật sắc tướng, vô hữu phi nhân, đoạt kỳ tinh khí”. Đây là ban đêm quý vị nằm ngủ, ngủ rất ngon không nằm mơ thấy ác mộng. Trong lúc ngủ đôi khi có ác quỷ ác thần đến quấy nhiễu quý vị, đến ức hiếp quý vị. Người niệm Phật sẽ không gặp phải.

Thứ sáu, “hiện vi nhất thiết lễ kính, lâm chung tam Thánh tiếp dẫn”. Hiện nay người thực sự niệm Phật nhất định có được rất nhiều người tôn trọng, được rất nhiều người tôn kính. Đây là người niệm Phật chân chánh, tự nhiên có duyên với chúng sanh. Lâm chung Tây phương tam Thánh đến tiếp dẫn.

Sáu loại lợi ích thù thắng này người không niệm Phật không có được, người niệm Phật chắc chắn đạt được.

Xem tiếp điều dưới đây.

“Niệm Phật pháp môn đại tiểu tịnh thu”. Đại tiểu là nói Đại thừa, Tiểu thừa tất cả đều bao gồm ở trong đó. “Lợi độn quân nhiếp” lợi căn độn căn tu pháp môn này đều có thể thành tựu. “Sự lý viên dung tánh tướng vô ngại”. Pháp môn này viên mãn đến cực điểm rồi.

“Tức Phật thị tâm, vô nhất tâm nhi phi tâm Phật, tức tâm thị Phật, vô nhất Phật nhi phi Phật tâm”. Đây là nói niệm Phật niệm đến cảnh giới thuần nhất. Lúc niệm Phật tâm chính là Phật. Phật liền biến thành tâm của chính mình, tâm Phật không hai, đây mới là cảm ứng đạo giao.

“Tâm nhất ức dã, Phật pháp toàn chương, Phật nhất xung dã, tâm tâm đốn hiển”. Hiện này chính là nhà thiên nói minh tâm kiến tánh. Có thể thấy được, phương pháp niệm Phật này đạt đến minh tâm kiến tánh nhanh nhất, dễ dàng nhất, so với tham thiền thù thắng rất nhiều. Hơn nữa phương pháp này vững vàng, không đến nỗi chiêu ma. Trong số người học Phật, Thiền và Mật rất dễ dàng bị chiêu ma. Niệm Phật và giáo môn không dễ dàng bị. Bởi vì giáo môn nói lý luận, ma là không nói đến lý luận. Niệm Phật có chư Phật Bồ Tát bản nguyện oai thần gia trì, ma không thể nào đến tổn hại quý vị được. Chỉ có Thiền và Mật là dễ dàng bị ma quấy

nhieu, bị ma xâm hại. Vì thế học Thiên học Mật nhất định phải có thiện tri thức thật sự quan tâm quý vị, lúc ma cảnh quý vị hiện tiền họ nhận ra được, họ giúp quý vị giải trừ những thứ này mới được. Bằng không, giả sử gặp phải ma nạn, thì rất khó khăn để khôi phục lại như thường. Điều này chúng ta không thể không biết, không thể không đề phòng. Chúng ta thường nhìn thấy có một số người trẻ tuổi, đi học cũng học rất giỏi, nhân phẩm rất tốt, học Phật học nửa năm, một năm liền bị bệnh thần kinh phân liệt. Trường hợp này thường đưa tới bệnh viện thần kinh. Điều này người thế gian nói là thần kinh phân liệt. Phật môn chúng ta nói là ma nhập. Vậy là không dễ dàng để đuổi ma đó đi, không dễ dàng. Đây là điều chúng ta nên biết phòng ngừa. Niệm Phật sẽ không có những sự việc này.

“Chúng sanh niệm Phật, Phật tại chúng sanh tâm nội, Phật niệm chúng sanh, chúng sanh tại Phật tâm trung”. Chúng ta niệm Phật, Phật cũng niệm chúng sanh. Điều này trong Viên Thông Chương nói rất rõ ràng. Phật niệm chúng ta xưa nay chưa từng gián đoạn. Chúng ta niệm Phật thường xuyên gián đoạn. Quý vị nói xem chúng ta làm sao xứng đáng với Phật chứ. Phật quan tâm chúng ta là chân tâm, đời đời kiếp kiếp chưa từng quên mất, bản thân chúng ta có lỗi với Phật, thường quên mất Phật, cho nên làm việc lục đạo luân hồi.

“Thị tâm tác Phật, tâm bất niệm nhi Phật bất tác”, tâm này là Phật, tâm này làm Phật. Hai câu này được nói đến trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ. Hai câu này vô cùng quan trọng, là y cứ lý luận để chúng ta niệm Phật thành Phật. Đại sư ở đây nói với chúng ta tâm không niệm, thì không làm Phật nữa rồi.

Trong kinh nói: tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Câu nói này nói rất hay. Tâm ta nghĩ Phật, tâm liền làm Phật, tâm tướng Bồ Tát tâm liền làm Bồ Tát, tâm nghĩ tham, sân, si, thì tâm quý vị sẽ làm địa ngục, ác quỷ súc sanh. Thập pháp giới đều là trong tâm chính mình làm. Vì sao không làm Phật chứ? Niệm Phật chính là làm Phật.

“Tức Phật hiển tâm Phật bất xưng nhi tâm bất hiển”. Tâm này chính là chân tâm, chính là bản tánh. “Tắc tri niệm Phật nhất môn thành vi kiến tánh thành Phật chi diệu pháp hỷ”. Mục tiêu của nhà thiên tu học chính là kiến tánh thành Phật, không ngờ rằng người niệm Phật chúng ta càng nhanh hơn họ, vững vàng hơn họ, dễ dàng hơn họ.

“Khởi Tín vân”, tức là Đại Thừa Khởi Tín Luận, “pháp giới nhất tướng tức thị Như Lai bình đẳng pháp thân, tánh Phật nhất hiển, quả Phật tự chứng”. Điều này chính là minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Chỉ cần kiến tánh liền thành Phật, tánh Phật nhất hiển chính là minh tâm kiến tánh, quả Phật tự chứng, về sự đã thành Phật rồi. Đây là điều mà Bồ Tát Mã Minh trong Đại Thừa Khởi Tín Luận nói với chúng ta. Cho nên Bồ Tát Mã Minh đề xướng pháp môn niệm Phật. Bản thân ngài cũng là vị niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ.

Bài dưới đây.

“Khuê Sơn vân”, đây là Thiên tông thiên sư Khuê Sơn. “Kim tri tâm thị Phật tâm”, ngày nay mới hoảng nhiên đại ngộ, mới rõ ràng mới thấu triệt, hóa ra tâm này và tâm của Phật không có sai khác. Chân tâm của bản thân chúng ta chính là chân tâm của chư Phật. “Định đương tác Phật, bất kỳ nhiên hồ”. Chúng ta tin tâm kiên định rồi, tâm của chúng ta và tâm Phật giống nhau, làm sao mà không thành Phật được! Đương nhiên thành Phật thôi.

“Thiết lý niệm Phật môn ngoại nhi dục tốc kiến tánh thành Phật giả, thị xả kỳ cận dị, dĩ câu chư viễn nan dã”. Đây chính là nói tám vạn bốn ngàn pháp môn đều là pháp môn kiến tánh thành Phật, duy chỉ có niệm Phật là pháp môn minh tâm kiến tánh thành Phật dễ dàng nhất, pháp môn nhanh chóng nhất. Quý vị nếu như không chịu tu pháp môn này, tu pháp môn khác muốn kiến tánh thành Phật thì đã xa lại khó, khó dễ xa gần. Tổ sư Đại đức nói cho chúng ta rất rõ ràng, rất thấu đáo, để cho chúng ta tự đi mà lựa chọn.

“Khởi Tín vân: chuyên niệm Di Đà tu thiện hồi hướng, nguyện sanh bỉ giới, chung đắc kiến Phật”. Đoạn này không cần nói nhiều, ý nghĩa rất rõ ràng rồi, chính là khuyên chúng ta chuyên niệm tu thiện. Thiện này chính là Kinh Quán Vô Lượng Thọ nói cho chúng ta về tam phước. Sau này sẽ giảng đến tam phước, lục hòa, tam học, lục độ, thập nguyện, là chuẩn tắc tu hành của Tịnh tông học hội chúng ta. Chúng ta tu hành chính là năm khoa mục này. Y theo nguyên tắc này xử thế đối nhân, nghĩa là chúng ta đối nhân, đối sự, đối vật phải tuân thủ năm khoa mục này. Đây chính là tu thiện. Chúng ta đem tất cả công đức hồi hướng cầu sanh sanh thế giới tây phương Cực Lạc nhất định được sanh, nhất định thấy Phật.

Hôm nay hết giờ rồi, chúng tôi chỉ có thể giảng đến đây.

HẾT TẬP 1